

TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẾN QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mai Thị Lan¹

TÓM TẮT

Nhận thức đúng đắn, sâu sắc và đầy đủ được vai trò, vị trí quan trọng của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm có những định hướng đúng đắn về phát triển khoa học và công nghệ. Trong điều kiện đổi mới hiện nay, việc vận dụng tư tưởng của Người về khoa học và công nghệ có ý nghĩa to lớn. Bài viết trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển khoa học và công nghệ trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Khoa học, công nghệ, Hồ Chí Minh, tư tưởng, phát triển.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khoa học, kỹ thuật và công nghệ có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế của mỗi quốc gia, dân tộc. Đặc biệt, trong điều kiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay, khoa học và công nghệ đã được nhiều quốc gia quan tâm, thực hiện chiến lược phát triển khoa học và công nghệ một cách nhanh nhạy và quyết đoán. Đối với nước ta trong thời kỳ đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xác định “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày càng trở thành nhân tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh của mỗi quốc gia” [5; tr.208]. Do đó, việc vận dụng tư tưởng của Hồ Chí Minh - “kim chỉ nam” để Đảng Cộng sản Việt Nam xây dựng đường lối chiến lược phát triển khoa học và công nghệ nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay là vấn đề quan trọng và cần thiết.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ

2.1.1. Về vai trò của khoa học và công nghệ

Thứ nhất, khoa học và công nghệ bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi

Theo Hồ Chí Minh, khoa học và công nghệ có vai trò quan trọng giúp con người làm chủ tự nhiên, xã hội và bản thân. Khoa học, kỹ thuật và công nghệ gắn bó chặt chẽ với việc xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Bởi vì, muốn xây dựng được cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân, thì tất yếu phải xây dựng chủ nghĩa xã hội và muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, thì cần phải phát triển khoa học. Khoa học là động lực cho việc đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng đất nước; chủ nghĩa xã hội là môi trường thuận lợi cho khoa học, kỹ thuật phát triển. Vì vậy, Người chỉ rõ: “Chúng ta đều biết rằng, trình độ khoa học, kỹ thuật

¹ Khoa Lý luận Chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức; Email: maithilan@hdu.edu.vn

của ta hiện nay còn thấp kém. Lề lối sản xuất chưa được cải tiến nhiều. Cách thức làm việc còn nặng nhọc. Năng suất lao động còn thấp kém... Nhiệm vụ của khoa học là phải ra sức cải biến những cái đó... Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm *nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân*, bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi” [10; tr.96].

Để tạo dựng một cơ sở khoa học vững chắc cho sự phát triển xã hội, chấm dứt dần lao động thủ công, chính C. Mác, Ph. Ăngghen và V.I. Lênin đều cho rằng cần phải xây dựng một nền đại công nghiệp cơ khí có khả năng sản xuất ra máy móc, vận dụng có hiệu quả tri thức khoa học vào sản xuất. Còn Hồ Chí Minh quan niệm: “Muốn có nhiều máy, thì phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy, ra gang, thép, than, dầu... Đó là con đường phải đi của chúng ta, con đường *công nghiệp hóa nước nhà*” [8; tr.445]; “Chủ nghĩa xã hội cộng với khoa học, chắc chắn sẽ đưa loài người đến hạnh phúc vô tận...” [7; tr.354].

Thứ hai, khoa học và công nghệ là nhân tố quyết định và là căn cứ để xây dựng đường lối, chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế

Theo Hồ Chí Minh, phát triển khoa học, kỹ thuật và công nghệ quyết định khả năng cạnh tranh về kinh tế. Đối với các nước chậm phát triển, nền kinh tế lạc hậu, thì việc tiếp nhận khoa học, công nghệ từ bên ngoài và mở rộng mối quan hệ hợp tác là hết sức quan trọng. Trên thế giới, Nhật Bản là một nước điển hình về việc sử dụng thành quả của khoa học tiên tiến trên thế giới. Từ thực tế của nước Nhật, Người viết: “là phi lý nếu nghĩ rằng hai dân tộc láng giềng như dân tộc An Nam và dân tộc Nhật Bản lại có thể cứ tồn tại biệt lập đối với nhau. Nhưng người Nhật, nhờ ở chính phủ khôn khéo của họ, có các phương tiện rất đầy đủ, được trang bị tốt để tiến hành đấu tranh kinh tế; trong khi đó thì người An Nam - chúng tôi đã nói vì sao - lại hoàn toàn là con số không, xét về mặt tiến bộ hiện đại so với các nước láng giềng của họ” [6; tr.14]. Ở đây, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ sự tương phản trong lĩnh vực kinh tế giữa dân tộc Nhật Bản với dân tộc An Nam, người Nhật với các phương tiện rất đầy đủ, được trang bị tốt, mà thực chất là đã thực hiện công nghiệp hóa; du nhập và học hỏi từ các nước phương Tây về khoa học - kỹ thuật hiện đại để mở rộng năng lực, khả năng sản xuất và tăng khả năng cạnh tranh về kinh tế.

Hồ Chí Minh đã xác định rõ việc hoạch định đường lối, chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế phải dựa trên những căn cứ khoa học và thực tiễn, tuyệt đối tránh chủ quan nóng vội, giáo điều, xa rời thực tế, gò ép phát triển kinh tế bất chấp cơ sở khoa học, quy luật khách quan. Người viết: “Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế... Phải xây dựng tác phong điều tra, nghiên cứu trong mọi công tác cũng như trong khi định ra mọi chính sách của Đảng và của Nhà nước” [9; tr.71]. Đây vừa là điều kiện cần, vừa là điều kiện đủ để các chính sách của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống, được nhân dân đón nhận.

Thứ ba, khoa học và công nghệ phải liên kết chặt chẽ với sản xuất

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khoa học và công nghệ phải gắn kết chặt chẽ với sản xuất, là một yếu tố đầu vào quan trọng của sản xuất và hướng vào giải quyết các vấn đề phát

triển kinh tế của đất nước. Khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất, đồng thời sản xuất là động lực thúc đẩy khoa học và công nghệ phát triển.

Xuất phát từ nền sản xuất ở nước ta còn manh mún, lạc hậu, tư liệu sản xuất thủ công là chính, nên Người cho rằng muốn tổ chức lại sản xuất thì tất nhiên phải cải tiến kỹ thuật và tổng kết những kinh nghiệm từ đời sống hoạt động kinh tế, đúc rút và nâng lên thành những luận thuyết khoa học, chuyển từ hoạt động tự phát sang hoạt động tự giác: “Có cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động, mới có thể sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Nếu chỉ dựa vào sự quen tay hoặc nếu chỉ dồn thêm sức ra, kết quả thường là được mất này mất mặt khác, được nhanh lại không tốt, được tốt lại không nhanh, không rẻ... mà mặt nào cũng bị hạn chế” [8; tr.527]. Người thường xuyên nhắc nhở muốn cải tiến kỹ thuật thì phải có tri thức, hiểu biết về khoa học, bởi lẽ kỹ thuật và khoa học có mối quan hệ chặt chẽ. Mỗi bước tiến của khoa học đều là cơ sở trực tiếp cho sự phát triển kỹ thuật và ngược lại.

2.1.2. Giải pháp phát triển khoa học và công nghệ

Một là, cần xây dựng đội ngũ nhân lực làm công tác khoa học

Theo Hồ Chí Minh: “cách mạng rất cần trí thức và chính ra chỉ có cách mạng mới biết trọng trí thức... trí thức không có bao giờ thừa, chỉ có thiếu trí thức thôi” [7; tr.33-36]. Người luôn quan tâm đến việc đoàn kết, tập hợp đội ngũ trí thức, trọng dụng nhân tài, tạo điều kiện tối đa cho trí thức phát huy tài năng, hiểu biết của mình phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân. Vì vậy, đã có rất nhiều nhân sĩ, trí thức và các nhà khoa học tên tuổi như: Hồ Đắc Di, Tôn Thất Tùng, Tạ Quang Bửu, Trần Đại Nghĩa, Nguyễn Văn Tố, Phạm Ngọc Thạch, Đặng Văn Ngữ... đã tự nguyện từ bỏ cuộc sống êm ấm, giàu có để tham gia cách mạng, sẵn sàng chịu nhiều hi sinh, vượt qua khó khăn, gian khổ để nghiên cứu và có những thành tựu khoa học, kỹ thuật to lớn phục vụ kháng chiến.

Theo Hồ Chí Minh: “Muốn cải tiến kỹ thuật, phải biết kỹ thuật. Muốn cải tiến tổ chức lao động cũng phải biết phương pháp tổ chức và có kinh nghiệm tổ chức. Về mặt này và mặt kia, hiện nay chúng ta đều còn kém. Cho nên phải “học, học nữa, học mãi” như Lênin đã dạy” [8; tr.527]. Ở đây, Hồ Chí Minh đã chủ trương phát triển khoa học và công nghệ đi đôi với giáo dục và đào tạo. Bởi lẽ, muốn khoa học và công nghệ phát triển, thì đòi hỏi con người phải có trí tuệ, có trình độ văn hóa và tri thức nhất định để một mặt, đủ khả năng làm chủ được các phương tiện và quy trình kỹ thuật; mặt khác, có khả năng sáng tạo và có những phát minh mới. Hơn nữa, do tình hình trong nước và thế giới luôn biến đổi, kỹ thuật của thế giới ngày càng tiến bộ, song sự hiểu biết của con người có hạn. Vì vậy, muốn tiến bộ kịp sự biến đổi vô cùng vô tận, thì cán bộ, người lao động phải không ngừng nghiên cứu, học tập lý luận và kỹ thuật. Đồng thời, Hồ Chí Minh còn chủ trương mở rộng giao lưu, hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật. Hồ Chí Minh cũng đã sớm đề ra kế hoạch gửi các nhà trí thức trẻ ra nước ngoài học tập, tiếp thu khoa học, kỹ thuật, kinh nghiệm của các nước tiên tiến.

Hai là, cần phải phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân

Hồ Chí Minh đã khẳng định, quần chúng nhân dân có vai trò và tiềm năng to lớn, bởi nhân dân ta cần cù thông minh, luôn có sáng kiến trong sản xuất và sinh hoạt. Vì vậy, Người

luôn động viên, cổ vũ công nhân, nông dân thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất. Người yêu cầu trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo (từ bộ đến xí nghiệp và công trường) phải ra sức khuyến khích, xét duyệt, áp dụng, cải tiến và phổ biến rộng rãi những sáng kiến tốt trong thực tiễn. Ngoài ra, Hồ Chí Minh cũng yêu cầu các cán bộ khoa học phải bám sát để tổng kết những kinh nghiệm quý báu của nhân dân và phải chủ động, bồi dưỡng nâng cao năng lực khoa học cho họ; nâng cao trình độ văn hóa của người lao động; cán bộ khoa học “phải ra sức đem hiểu biết khoa học, kỹ thuật của mình truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân đẩy mạnh thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ...” [10; tr.97]. Hồ Chí Minh đã khẳng định khoa học và công nghệ có vai trò quan trọng và liên quan rộng rãi đến nhiều lĩnh vực, nên cần phải có sự tham gia phối hợp của nhiều ngành, nhiều người, có như vậy mới nâng cao năng suất lao động, tạo ra của cải vật chất để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

2.2. Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ của Đảng trong giai đoạn hiện nay

Quan triệt quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò và các giải pháp phát triển khoa học và công nghệ để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm phát triển khoa học và công nghệ, coi phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Ngay từ trước Đại hội VI, Đảng đã xác định cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt trong ba cuộc cách mạng của thời kỳ khôi phục và kiến thiết đất nước sau thống nhất. Đại hội VI (1986) đã coi khoa học và công nghệ là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội. Đến Đại hội VIII của Đảng (năm 1996) đã khẳng định: “Ngày nay, công nghiệp hóa luôn gắn liền với hiện đại hóa, với việc ứng dụng rộng rãi những thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến của thời đại. Khoa học và công nghệ trở thành nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa” [1; tr.21]. Tại các Đại hội IX, X, XI của Đảng đều xác định công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước phải bằng và dựa vào khoa học - công nghệ; khoa học - công nghệ là nội dung then chốt trong mọi hoạt động của tất cả các ngành, các cấp, là nhân tố chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và củng cố an ninh quốc phòng; phát triển khoa học và công nghệ gắn liền với bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, góp phần tăng nhanh năng suất, chất lượng, hiệu quả và nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Đánh giá thành tựu phát triển kinh tế - xã hội sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới và 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI (2011 - 2015), Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh vai trò to lớn của khoa học và công nghệ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước: “Trong những năm qua, khoa học, công nghệ đã có đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội trên tất cả các lĩnh vực. Khoa học xã hội và nhân văn góp phần quan trọng trong việc cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.... Một số ngành khoa học, công nghệ mũi nhọn đã đóng góp tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường quốc phòng, an ninh” [4; tr.118]. Đại hội lần thứ XII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, làm cho khoa học, công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả

và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh” [4; tr.27]. Đặc biệt, đánh giá 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991; 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, xác định mục tiêu, phương hướng đến năm 2030 và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045, Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Khoa học và công nghệ từng bước khẳng định vai trò động lực trong phát triển kinh tế - xã hội. Tiềm lực khoa học và công nghệ của đất nước được tăng cường. Khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ đã đóng góp tích cực hơn trong việc nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe của nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị góp phần tích cực cung cấp luận cứ cho việc xây dựng đường lối, chính sách, bảo vệ, phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng; xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, con người Việt Nam và bảo vệ Tổ quốc” [5; tr.64].

Như vậy, các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học và công nghệ trong thời kỳ đổi mới đều hướng tới mục tiêu chính phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển và tăng sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tuy nhiên, trên thực tế, khoa học và công nghệ chưa thực hiện đầy đủ vai trò thực sự là “quốc sách hàng đầu”, là “động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực chưa được tiến hành đồng bộ, ngân sách đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ còn thấp, hiệu quả chưa cao. Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ thêm: “Việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ còn hạn chế, thiếu thể chế về tài chính, chuyển giao ứng dụng, phát triển khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ cao... Đầu tư cho khoa học và công nghệ còn thấp, hiệu quả chưa cao, năng lực sáng tạo của các nhà khoa học chưa được phát huy; chưa gắn kết chặt chẽ giữa khoa học tự nhiên, khoa học - công nghệ và khoa học xã hội - nhân văn, khoa học lý luận chính trị để phục vụ phát triển nhanh và bền vững đất nước” [5; tr.83-84].

Từ thực tế đó, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển khoa học, kỹ thuật và công nghệ ở nước ta hiện nay là điều cần thiết. Để thực hiện được điều này cần quan tâm tới một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ. Tạo lập và vận hành chính sách phát triển thị trường khoa học công nghệ, đồng thời, ban hành chính sách tài chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia đóng góp các nguồn tài chính cho phát triển thị trường khoa học - công nghệ. Đổi mới cách thức đánh giá, nghiệm thu kết quả nghiên cứu khoa học; giảm bớt tối đa thủ tục hành chính trong hoạt động khoa học - công nghệ.

Thứ hai, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ đội ngũ cán bộ khoa học, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhân tài trong lĩnh vực khoa học. Có chính sách ưu đãi đối với đội ngũ trí thức, doanh nhân làm việc ở vùng khó khăn, trí thức là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ các nhà khoa

học người Việt Nam ở nước ngoài chuyển giao về nước những tri thức khoa học và công nghệ tiên tiến. Đồng thời, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, trình độ ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ mới vào sản xuất và đời sống cho người lao động. Hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Tăng cường thực thi việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền kiểu dáng công nghiệp nhằm bảo đảm lợi ích của trí thức, doanh nhân khi chuyển giao phát minh, sáng chế.

Thứ ba, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và thực hiện xã hội hóa lĩnh vực khoa học và công nghệ. Thực hiện tốt dân chủ trong nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện, môi trường cho cạnh tranh bình đẳng trong lĩnh vực này. Đồng thời, tiếp tục đổi mới công tác lý luận trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, đảm bảo có hệ thống đối với những vấn đề mang tính chiến lược và dự báo, làm cơ sở cho việc hoạch định chiến lược, chính sách phát triển khoa học và công nghệ của Chính phủ.

Thứ tư, căn cứ đặc điểm và tình hình của đất nước, nhất là trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 hiện nay cần đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt là trong những ngành, những lĩnh vực then chốt, mũi nhọn. Quan tâm phát triển các lĩnh vực khoa học cơ bản nhằm nâng nhanh tiềm lực và vị thế của khoa học và công nghệ của nước ta trên trường quốc tế, nhất là những lĩnh vực nước ta có tiềm năng, lợi thế, tập trung vào 04 lĩnh vực ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư được xác định tại Quyết định số 2117/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thứ năm, thúc đẩy và tạo điều kiện về cơ chế, chính sách, nhất là cơ chế tài chính cho việc liên doanh, liên kết giữa Nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học và nhà nông nhằm ứng dụng có hiệu quả khoa học và công nghệ vào quá trình sản xuất. Đồng thời, cần coi trọng công tác tuyên truyền, phổ biến để người dân nhận thức, hiểu sâu sắc về khoa học và công nghệ cũng như việc ứng dụng nó trong thực tiễn sản xuất và đời sống.

3. KẾT LUẬN

Hiện nay, cuộc cách mạng khoa học lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, tác động sâu sắc đến sự phát triển của mọi quốc gia, dân tộc, trong đó có nước ta. Vì vậy, việc nghiên cứu tư tưởng của Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ càng có ý nghĩa quan trọng. Chúng ta không chỉ tìm thấy trong kho tàng tư tưởng của Hồ Chí Minh những gợi ý để tháo gỡ các vướng mắc cụ thể về động lực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của khoa học và công nghệ; mối quan hệ giữa nghiên cứu khoa học và sản xuất, phát triển nguồn lực khoa học và công nghệ..., mà còn học được từ đó phương pháp luận giải quyết vấn đề của Người. Việc kế thừa và phát triển, đi tắt, đón đầu về khoa học và công nghệ, dựa trên việc phát huy trí tuệ của con người Việt Nam là một trong những nội dung lớn của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội
- [9] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [10] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [11] Công Thị Phương Nga (2010), Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học và công nghệ trong quá trình phát triển đất nước, *Tạp chí Phát triển nhân lực*, số 3 (19).
- [12] Tạ Quang Trung (2021), Đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước*, số 2.

FROM HO CHI MINH' THOUGHT ON SCIENCE, ENGINEERING AND TECHNOLOGY TO THE VIEW OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM

Mai Thi Lan

ABSTRACT

Being deeply and fully aware of the important role of science, engineering and technology in the career of national defense, construction and development, President Ho Chi Minh had the right orientation on the developing of science, engineering and technology. In current conditions of renovation, the application of Ho Chi Minh's thought in science, engineering and technology is of great significance. The article presents Ho Chi Minh's thought on science, engineering and technology and the view of The Communist Party of Vietnam on science and technology development.

Keywords: Science, technology, Ho Chi Minh, thought, development.

* Ngày nộp bài: 12/10/2021; Ngày gửi phản biện: 12/10/2021; Ngày duyệt đăng: 31/10/2022